

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1580** /UBND-TCKH
V/v đẩy nhanh tiến độ thực hiện và
giải ngân vốn đầu tư công năm 2016;
Quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp
các CT MTQG giai đoạn 2012-2015
và CTMT năm 2016.

Triệu Sơn, ngày **11** tháng 8 năm 2016

Kính gửi:

- Trưởng các Ban quản lý Công trình (DA);
- Trưởng các phòng, ban liên quan;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 7872/UBND-KTTC ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2016; Công văn số 3071/STC-QLNS.TTK ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Sở Tài chính Thanh Hóa về việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp các CT MTQG giai 2012-2015 và CTMT năm 2016.

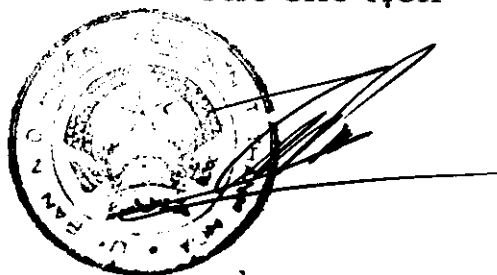
Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn yêu cầu Trưởng các Ban quản lý Công trình (DA); Trưởng các phòng, ban; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo các bộ phận chuyên môn nghiên cứu và triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến đơn vị mình theo Công văn số 7872/UBND-KTTC ngày 21/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa và Công văn số 9795/BTC-NSNN ngày 15/7/2016 của Bộ Tài chính (Có phôi tờ Công văn số 7872/UBND-KTTC và Công văn số 9795/BTC-NSNN gửi kèm).

Yêu cầu Trưởng các Ban quản lý Công trình; Trưởng các phòng, ban; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch UBND huyện (B/c);
- Các P. Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT, TC-KH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Trường Sơn

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9795/BTC-HCSN
V/v quản lý, sử dụng kinh
phí sự nghiệp các CTMTQG
giai đoạn 2012-2015 và kinh
phí đã tạm ứng cho các
CTMT năm 2016

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2016

Kính gửi:

UBND TỈNH THANH HOÁ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 21.007

Ngày: 25/7/16

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015 (CTMTQG 2012 - 2015);

Trong khi chờ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ chi tiết của từng Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 (CTMT 2016 - 2020), làm căn cứ hướng dẫn cơ chế tài chính đối với từng CTMT 2016 - 2020;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí (vốn sự nghiệp) của các CTMTQG 2012 - 2015 và CTMT năm 2016 như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

- Kinh phí các CTMTQG 2012 - 2015 được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển sang năm 2016 tiếp tục sử dụng theo đúng các quy định của pháp luật.

- Kinh phí các CTMT năm 2016 đã được cấp có thẩm quyền giao hoặc tạm ứng.

2. Đối với kinh phí các CTMTQG 2012 - 2015 được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển sang năm 2016 tiếp tục sử dụng:

Nội dung, mức chi và cơ chế quản lý tài chính tiếp tục thực hiện theo quy định tại các Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí CTMTQG của giai đoạn 2012 - 2015, Thông tư hướng dẫn thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các dự án, Chương trình (Danh mục các Thông tư theo Phụ lục đính kèm) và các chế độ chi tiêu tài chính hiện hành có liên quan.

3. Đối với kinh phí các CTMT năm 2016 đã được cấp có thẩm quyền giao hoặc tạm ứng:

a) Đối với các dự án, nhiệm vụ được đề xuất trong CTMT giai đoạn 2016 - 2020 mà các dự án này đã được thực hiện trong các CTMTQG giai đoạn 2012 - 2015: Nội dung, mức chi và cơ chế quản lý tài chính tiếp tục thực hiện theo quy định tại các Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí CTMTQG của giai đoạn 2012 - 2015, Thông tư hướng dẫn thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các dự án, Chương trình (Danh mục các Thông tư theo Phụ lục đính kèm) và các chế độ chi tiêu tài chính hiện hành có liên quan.

b) Đối với các dự án, nhiệm vụ được đề xuất trong CTMTQG, CTMT giai đoạn 2016 - 2020 là các dự án, nhiệm vụ mới, chưa thực hiện trong giai đoạn 2012 - 2015:

- Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan Trung ương, các địa phương vận dụng nội dung và mức chi quy định hiện hành để triển khai thực hiện.

- Trường hợp các dự án, nhiệm vụ có nội dung chi đặc thù, riêng biệt, đề nghị các cơ quan được giao chủ trì các CTMT đề xuất bằng văn bản nội dung và mức chi cụ thể, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về cơ quan chủ trì các CTMTQG, CTMT và Bộ Tài chính để phối hợp xử lý kịp thời. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP (để báo cáo);
- Bộ KH&ĐT;
- Vụ NSNN, Vụ L, Vụ PC;
- Lưu: VT, HCSN (120 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Huỳnh Quang Hải

Phụ lục

Danh mục các Thông tư hướng dẫn chế độ quản lý và sử dụng kinh phí các CTMTQG giai đoạn 2012 - 2016, Thông tư hướng dẫn thực hiện các dự án, Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
(Kèm theo công văn số 9795/BTC-HCSN ngày 15/7/2016 của Bộ Tài chính)

1. Thông tư liên tịch số 11/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT ngày 01/3/2012 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi cho Đề án phát triển giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản đến năm 2020.

2. Thông tư liên tịch số 80/2013/TTLT-BTC-BNN ngày 14/6/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện bảo vệ và phát triển rừng;

3. Thông tư liên tịch số 100/2013/TTLT-BTC-BNNPTNT ngày 26/7/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 - 2020.

4. Thông tư liên tịch số 07/2010/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT ngày 15/3/2010 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2009 - 2015.

5. Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT ngày 8/10/2013 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường giai đoạn 2012 - 2015.

6. Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BCT-BTC-BKHĐT ngày 28/11/2014 của Liên Bộ Công Thương - Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2012 - 2015.

7. Thông tư liên tịch số 225/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 26/12/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở giai đoạn 2011 - 2015.

8. Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai

đoạn 2012 - 2015; Quyết định 1426/QĐ-BTC ngày 18/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012 - 2015.

9. Thông tư liên tịch số 51/2013/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 26/4/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2012 - 2015.

10. Thông tư liên tịch số 67/2013/TTLT-BTC-BYT ngày 21/5/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2012 - 2015.

11. Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BTC-BYT ngày 20/2/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012 - 2015.

12. Thông tư liên tịch số 163/2012/TTLT-BTC-BYT ngày 08/10/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2012 - 2015.

13. Thông tư liên tịch số 113/2013/TTLT-BTC-BYT ngày 15/8/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế giai đoạn 2012 - 2015.

14. Thông tư liên tịch số 117/2015/TTLT-BTC-BYT ngày 11/8/2015 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 113/2013/TTLT-BTC-BYT ngày 15/8/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế giai đoạn 2012 - 2015.

15. Thông tư liên tịch số 102/2013/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/7/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quản lý và sử dụng nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số Dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012 - 2015.

16. Thông tư liên tịch số 11/2011/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 26/01/2011 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 - 2020.

17. Thông tư liên tịch số 140/2011/TTLT-BTC-LĐTBXH ngày 14/10/2011 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011 - 2015.

18. Thông tư liên tịch số 134/2013/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 25/9/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người.

19. Thông tư liên tịch số 213/2013/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án chăm sóc trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa dựa vào cộng đồng giai đoạn 2013 - 2020.

20. Thông tư liên tịch số 115/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 18/7/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2011 - 2020.

21. Thông tư liên tịch số 10/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 19/01/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 - 2015.

22. Thông tư liên tịch số 56/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 09/4/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2015.

23. Thông tư liên tịch số 22/2012/TTLT-BTC-BCA ngày 16/02/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Công an hướng dẫn chế độ quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mua bán người.

24. Thông tư liên tịch số 95/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Công an hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015.

25. Thông tư liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Công an hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2012 - 2015.



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7872 /UBND-THKH
V/v đẩy nhanh tiến độ thực
hiện và giải ngân vốn đầu tư
công năm 2016.

Thanh Hoá, ngày 21 tháng 7 năm 2016

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các chủ đầu tư.

Ngày 08/7/2016, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 60/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 (bao gồm cả số vốn kế hoạch năm 2015 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2016) của tỉnh quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, cùng với việc thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra từ đầu năm, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Các cấp, các ngành tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao trách nhiệm công chức và đạo đức công vụ; tăng cường công tác phối hợp theo dõi, kiểm tra, thanh tra và giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016; kiên quyết và kịp thời xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 (các chủ đầu tư):

a) Về trách nhiệm: Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ thực hiện, quản lý, sử dụng và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 đã phân bổ cho các dự án, đảm bảo hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 trước ngày 31/12/2016, trước mắt cần tập trung thực hiện tốt các công việc sau đây:

- Khẩn trương hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu đối với các dự án, hạng mục công trình khởi công mới, phải tổ chức lựa chọn được nhà thầu và khởi công xây dựng công trình trước ngày 30/9/2016.

- Rà soát và có kế hoạch giải ngân cụ thể đối với từng dự án, gói thầu, hạn chế tối đa việc để dồn vốn giải ngân vào cuối năm, đảm bảo đến 30/9/2016 số vốn giải ngân của cả tỉnh phải đạt từ 70% kế hoạch vốn năm 2016 trở lên. Trường hợp dự kiến khả năng không giải ngân hết kế hoạch vốn, các chủ đầu tư báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, điều chuyển vốn cho dự án khác theo quy định; nếu không có văn bản báo cáo mà không giải ngân hết vốn được giao kế hoạch thì chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh. Cụ thể như sau:

+ Đối với các dự án được giao kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành: Chậm nhất đến ngày 31/7/2016 phải giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn năm 2016.

+ Đối với các dự án chuyển tiếp: Chậm nhất đến ngày 31/7/2016 phải giải ngân đạt từ 70% kế hoạch vốn năm 2016 trở lên.

+ Đối với các dự án khởi công mới: Chậm nhất đến ngày 30/9/2016 phải giải ngân đạt từ 30% kế hoạch vốn năm 2016 trở lên.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, giải quyết kịp thời những vướng mắc trong công tác GPMB để bàn giao mặt bằng sạch cho các dự án. Đối với các dự án được giao kế hoạch khởi công mới, ưu tiên vốn cho công tác bồi thường GPMB, chỉ được khởi công khi có đủ điều kiện về mặt bằng (đối với công trình điểm như: dân dụng, trạm bơm,... phải giải phóng toàn bộ mặt bằng; đối với công trình tuyến như: giao thông, đê điều... phải giải phóng tối thiểu 50% mặt bằng liền tuyến mới khởi công xây dựng).

- Tập trung chỉ đạo nhà thầu huy động máy móc, thiết bị, nhân lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết.

- Đôn đốc các nhà thầu nghiệm thu, lên phiếu giá khối lượng hoàn thành để thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu và hoàn ứng theo quy định, nhất là các dự án có số dư tạm ứng lớn từ năm 2014 trở về trước.

b) Về xử lý vi phạm: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 có công trình, dự án sử dụng vốn sai mục đích; gây thất thoát vốn; nghiệm thu, thanh quyết toán không đúng quy định; hoàn ứng hoặc tiến độ thi công chậm và không giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và bị xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định số 50/NĐ-CP ngày 11/6/2016 của Chính phủ; đồng thời là một trong những căn cứ để xem xét việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại cán bộ công chức hàng năm; tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức phù hợp theo quy định của các cấp ủy Đảng, chính quyền và bị xem xét tạm dừng thực hiện dự án hoặc không giao làm chủ đầu tư các dự án khác.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo, đôn đốc các phòng chuyên môn khẩn trương thẩm tra, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định ngay sau khi nhận được hồ sơ, văn bản về đầu tư công của các cơ quan, đơn vị; rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, thủ tục theo quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Rà soát các nguồn vốn đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch năm 2016 còn lại nhưng chưa được giao kế hoạch vốn chi tiết, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giao kế hoạch chi tiết và thông báo cho các đơn vị liên quan triển khai thực hiện trước ngày 15/7/2016. Riêng các dự án thuộc các chương trình MTQG, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ đã được phê duyệt giai đoạn

2011 - 2015 tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giao kế hoạch vốn trước ngày 31/7/2016.

- Chủ động theo dõi, rà soát và tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, điều chuyển vốn của các dự án có tiến độ thực hiện chậm, tỷ lệ giải ngân thấp để bố trí cho các dự án trọng điểm và các dự án đủ điều kiện theo quy định, đảm bảo hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016. Đồng thời, tham mưu cho UBND tỉnh xử lý nghiêm các chủ đầu tư chậm trễ việc giải ngân, thiếu trách nhiệm trong công tác chuẩn bị đầu tư, hoàn vốn tạm ứng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát tình hình và tiến độ thực hiện kế hoạch giải ngân các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài. Trường hợp các dự án đã giải ngân trên 80% kế hoạch vốn nước ngoài được giao, nếu có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn nước ngoài, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, báo cáo các bộ, ngành liên quan và Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ quy định của Chính phủ tại Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 08/7/2016, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan khẩn trương thông báo cho UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư:

+ Được phép tham mưu bố trí kế hoạch vốn năm 2016 đối với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia đã hoàn thành các thủ tục đầu tư đến ngày 31/8/2016.

+ Được phép tham mưu thực hiện trình tự, thủ tục lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư theo quy trình rút gọn quy định tại Điều 13, Nghị định 136/2015/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công đối với dự án nhóm C có tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Sở Tài chính:

- Rà soát các nguồn vốn sắp xếp nhiệm vụ chi, nguồn tăng thu tham mưu UBND tỉnh xem xét, bổ sung vốn cho các dự án, trong đó ưu tiên các dự án trọng điểm, các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2016 và đầu năm 2017, vốn đối ứng cho các dự án ODA nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đảm bảo cam kết với các nhà tài trợ. Chủ động đấu môi với Bộ Tài chính để tranh thủ tối đa vốn bổ sung trong năm.

- Phối hợp với Cục thuế Thanh Hóa rà soát nguồn thu để thống nhất chỉ đạo, thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng thu, chống thất thu và thu nợ thuế, phấn đấu vượt thu ngân sách nhà nước, bổ sung vốn cho đầu tư phát triển.

- Tập trung đôn đốc, yêu cầu các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục để thẩm định, trình duyệt quyết toán đối với các dự án hoàn thành. Đồng thời, hướng dẫn các chủ đầu tư và Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện đẩy nhanh việc lập hồ sơ quyết toán, thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố.

6. Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa:

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi từ nguồn vốn đầu tư công; chi giải ngân cho các mục tiêu đã được xác định cụ thể trong các quyết định giao kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời thực hiện nghiêm việc thu hồi vốn tạm ứng theo quy định.

- Thực hiện việc thanh toán cho các dự án khi có đủ điều kiện giải ngân trong thời gian sớm nhất; phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi. Đồng thời, hàng tháng, hàng quý thống kê, thông báo tình hình giải ngân, số dư tạm ứng của từng dự án, báo cáo UBND tỉnh, các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để có biện pháp chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân và hoàn ứng vốn đầu tư theo quy định.

7. Các nhà thầu tập trung đủ máy móc thiết bị và nhân lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2016, sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn ứng theo quy định, đảm bảo công trình hoàn thành đúng tiến độ theo hợp đồng đã ký kết.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Khẩn trương giao kế hoạch chi tiết cho các dự án đối với các nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu thuộc Chương trình 257, 135 ngay sau khi có Quyết định giao kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh (do UBND tỉnh chỉ giao kế hoạch vốn đến cấp huyện).

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án đầu tư công và giải ngân vốn đầu tư công; chủ động giải quyết những khó khăn trong công tác kiểm kê, bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân tái định cư để bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư đúng thời gian quy định. Đơn vị nào để xảy ra chậm trễ trong giải phóng mặt bằng, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của dự án, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

- Đôn đốc các chủ đầu tư (UBND các xã) khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư đối với các dự án thuộc các chương trình MTQG, chương trình kiên cố hóa trường lớp học mầm non huyện 30a trước ngày 31/7/2016 để trình cấp có thẩm quyền giao kế hoạch vốn chi tiết năm 2016 theo quy định.

9. Các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng:

- Thường xuyên cập nhật, rà soát các quy định mới trong lĩnh vực đầu tư xây dựng để hướng dẫn các đơn vị thực hiện; tham mưu cho UBND tỉnh cụ thể hoá các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ; kịp thời loại bỏ, tháo gỡ các rào cản, khó khăn, vướng mắc, áp dụng linh hoạt với quy định của pháp luật cho phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh để tổ chức thực hiện.

- Rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật; đôn đốc các phòng nghiệp vụ, chuyên môn khẩn trương kiểm tra, thẩm tra sau khi nhận được hồ sơ, văn bản đề xuất của các đơn vị liên quan (gồm: thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án và điều chỉnh dự án đầu tư; thiết kế kỹ thuật - dự toán, thiết kế bản vẽ thi công; kế hoạch lựa chọn

nhà thầu...), tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

10. Các cơ quan quản lý các chương trình MTQG căn cứ hướng dẫn của các Bộ, ngành chủ quản chương trình, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện; chủ động xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, Lao động, Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để có hướng dẫn cụ thể hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xử lý theo thẩm quyền.

11. Các cơ quan chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2016, đảm bảo đúng mục đích, đối tượng và tuân thủ theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công. Làm rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân gây khó khăn, chậm trễ việc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016. Kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công theo quy định.

12. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Yêu cầu chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công năm 2016, định kỳ vào ngày 20 hàng tháng (bắt đầu từ tháng 7 năm 2016) báo cáo tiến độ thực hiện và tình hình giải ngân, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư và thực hiện tốt việc thông tin, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc (nếu có) của các ngành, địa phương, doanh nghiệp, các đơn vị trong quá trình thực hiện. Định kỳ trước 25 hàng tháng, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định; đồng thời, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, nhằm đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư, các nhà thầu và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tốt các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH (02).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Xứng

52 : 60

Em Haq

let